

10) Các bộ phận CM

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2844/KH-UBND

Điện Biên, ngày 30 tháng 11 năm 2022

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO H. ĐIỆN BIÊN - T. ĐIỆN BIÊN	
Số: ... 2584 ...	
<b>DẾN</b> Ngày: ... 06/12 ...	
Chuyển HC Sơn	
Lưu hồ sơ số: .....	

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện kê khai, công khai  
bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 của huyện Điện Biên**

Thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 659/TTr-NV.II ngày 11/11/2022 của Thanh tra tỉnh Điện Biên về việc thực hiện một số nội dung kê khai tài sản, thu nhập năm 2022, UBND huyện Điện Biên xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 cụ thể như sau:

### 1. Phạm vi áp dụng

Kế hoạch áp dụng cho việc kê khai, kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn tại các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện Điện Biên.

### 2. Đối tượng kê khai năm 2022

2.1. Các trường hợp thuộc đối tượng kê khai lần đầu: Người lần đầu được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN nhưng chưa thực hiện việc kê khai và gửi bản kê khai về cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN.

#### 2.2. Đối tượng thực hiện kê khai hàng năm

Là người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại Khoản 3, Điều 36 của Luật PCTN năm 2018 và quy định chi tiết tại Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Cụ thể như sau:

a. Người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên (xác định theo hướng dẫn tại Mục 1, Văn bản số 640/SNV-CCVC ngày 26/4/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên).

b. Các ngạch công chức và chức danh sau đây: Chấp hành viên, Điều tra viên, Kế toán viên, Kiểm lâm viên, Kiểm soát viên ngân hàng, Kiểm soát viên thị trường, Kiểm toán viên, Kiểm tra viên của Đảng, Kiểm tra viên hai quan, Kiểm tra viên thuế, Thanh tra viên, Thẩm phán.

c. Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên (xác định theo hướng dẫn tại Mục 2, Văn bản số 640/SNV-CCVC ngày 26/4/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên) công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ (có phụ lục kèm theo).

d. Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2.3. Các trường hợp thuộc đối tượng kê khai bổ sung: Người có nghĩa vụ kê khai không thuộc các đối tượng kê khai hàng năm quy định tại mục 2.2 nêu trên thực hiện việc kê khai bổ sung khi có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên.

### **3. Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai**

- Căn cứ đối tượng có nghĩa vụ kê khai, phạm vi thẩm quyền quản lý sử dụng người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại mục 2 của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thuộc huyện lập danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2022, *gửi về Ban Tổ chức và Nội vụ huyện trước ngày 12/12/2022.*

- Ban Tổ chức và Nội vụ huyện tổng hợp, tham mưu danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 của huyện Điện Biên theo đúng quy định của Luật PCTN 2018 (Mẫu số 03) *gửi Thanh tra tỉnh, thời gian hoàn thành trước ngày 15/12/2022.*

### **4. Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập**

Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra có trách nhiệm hướng dẫn người có nghĩa vụ kê khai, kê khai theo mẫu quy định.

Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai đầy đủ, trung thực, chính xác các nội dung vào bản kê khai theo hướng dẫn (*lưu ý: không được tự ý thay đổi tên gọi, thứ tự các nội dung quy định tại mẫu hướng dẫn và phải ký ở từng trang và ký, ghi rõ họ tên ở trang cuối cùng của bản Kê khai*) và hoàn thành kê khai và nộp bản Kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 về *Ban Tổ chức và Nội vụ trước ngày 30/12/2022.*

Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm lập 02 bản kê khai tài sản thu nhập, trong đó: 01 bản bàn giao cho Ban Tổ chức và Nội vụ huyện, 01 bản để phục vụ công tác quản lý tại cơ quan, đơn vị và hoạt động công khai bản kê khai (*lưu ý: Người có nghĩa vụ kê khai có thể phô tô lưu giữ 01 bản để sau này kê khai bổ sung, kê khai hàng năm có cơ sở để đối chiếu tài sản thu nhập tăng thêm, đảm bảo chính xác*).

Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai bổ sung hoặc kê khai lại bản kê khai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận yêu cầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng đối với trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung (trừ trường hợp có lý do chính đáng).

### **5. Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai**

Ban Tổ chức - Nội vụ có trách nhiệm:

- Tiếp nhận, rà soát, kiểm tra bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai (Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai bổ sung hoặc kê khai lại).

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai (Mẫu số 04, 05).

- Bàn giao 01 bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc thẩm quyền kiểm soát tài sản, thu nhập của Thanh tra tỉnh, **thời gian hoàn thành gửi Thanh tra tỉnh trước ngày 20/01/2023.**

## **6. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân**

**6.1. Bản kê khai của những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập tại các cơ quan, đơn vị, đại phương thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện Điện Biên, thực hiện như sau:**

- Bản kê khai của những người có nghĩa vụ kê khai thuộc các phòng, ban cấp huyện được niêm yết tại Trụ sở cơ quan hoặc công khai tại cuộc họp gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

- Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai thuộc HĐND, UBND cấp xã được niêm yết tại Trụ sở HĐND, UBND xã hoặc công khai tại cuộc họp toàn thể cán bộ, công chức xã.

- Bản kê khai của người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp công tác tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc huyện được niêm yết tại Trụ sở cơ quan hoặc công khai tại cuộc họp.

### **6.2. Thời điểm công khai**

Bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai bàn giao bản kê khai cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

Trường hợp chưa xác định được cơ quan nào kiểm soát tài sản, thu nhập thì cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai vẫn phải thực hiện việc công khai của các đối tượng trên cùng thời điểm công khai như các trường hợp đã xác định được cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

### **6.3. Hình thức công khai**

Căn cứ điều kiện cụ thể, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai lựa chọn công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở hoặc tổ chức họp công khai bản kê khai:

- Đối với hình thức niêm yết tại trụ sở: Thời gian niêm yết bản kê khai là 15 ngày. Vị trí niêm yết phải đảm bảo an toàn, thuận tiện cho việc đọc các bản kê khai. Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

- Đối với hình thức tổ chức cuộc họp công khai: cuộc họp công khai bản kê khai phải đảm bảo có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

## **7. Báo cáo việc thực hiện kê khai, tổ chức công khai tài sản, thu nhập**

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thuộc huyện báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cơ quan, đơn vị (theo Mẫu số 06) thời gian hoàn thành và gửi báo cáo về Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra huyện trước **ngày 20/01/2023.**

- Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra huyện tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 của UBND huyện (theo Mẫu số 06), thời gian hoàn thành và gửi báo cáo về Thanh tra tỉnh trước **ngày 31/01/2023**.

Nhận được Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thuộc huyện triển khai thực hiện đảm bảo đúng nội dung, thời gian quy định. /.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thuộc huyện;
- Lưu: VT, UBKT-TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Bùi Hải Bình**